

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO
TẠO
Số: 02/2016/TT-BGDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2016

THÔNG TƯ

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi Trung học phổ thông quốc gia

ban hành kèm theo Thông tư số 02/2015/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Giáo dục; Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Giáo dục; Nghị định số 07/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi Điều b Khoản 13 Điều 1 của Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8

năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Giáo dục;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam tại Công văn số 743/VPCP-KGVX ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Văn phòng Chính phủ về việc tổ chức thi tốt nghiệp trung học phổ thông và sử dụng kết quả để xét tuyển đại học, cao đẳng năm 2016;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế thi Trung học phổ thông quốc gia ban hành kèm theo Thông tư số 02/2015/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế thi Trung học phổ thông quốc gia ban hành kèm theo Thông tư số 02/2015/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, như sau:

1. Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 5. Cụm thi

1. Mỗi tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức:

a) Cụm thi cho thí sinh dự thi để lấy kết quả xét công nhận tốt nghiệp Trung học phổ thông (THPT) và xét tuyển sinh đại học (ĐH), cao đẳng (CĐ) do trường ĐH chủ trì, phối hợp với sở giáo dục và đào tạo (GDĐT) và với trường ĐH, CĐ khác tổ chức (sau đây gọi là cụm thi ĐH);

b) Cụm thi cho thí sinh dự thi để lấy kết quả xét công nhận tốt nghiệp THPT do sở GDĐT chủ trì, phối hợp với trường ĐH, CĐ tổ chức (sau đây gọi là cụm thi tốt nghiệp).

2. Tùy tình hình cụ thể của địa phương, Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định không tổ chức cụm thi tốt nghiệp mà tổ chức cho cả hai đối tượng thí sinh dự thi ở cụm thi ĐH tại địa phương."

2. Gạch đầu dòng thứ hai Điểm a Khoản 1 Điều 8 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"- Phó Chủ tịch: Lãnh đạo trường ĐH, CĐ chủ trì cụm thi hoặc tham gia cụm thi, lãnh đạo sở GDĐT. Trường hợp không đủ lãnh đạo trường ĐH, CĐ, lãnh đạo sở GDĐT để đảm nhiệm chức danh này thì Phó Chủ tịch có thể là lãnh đạo phòng, ban, khoa, trung tâm của trường ĐH chủ trì cụm thi; lãnh đạo phòng, ban của sở GDĐT."

3. Bổ sung Khoản 3 và Khoản 4 vào Điều 10 như sau:

"3. Bố trí tại mỗi Điểm thi 01 điện thoại cố định dùng để liên hệ với Hội đồng thi; ở những Điểm thi không thể bố trí được điện thoại cố định thì bố trí 01 điện thoại kéo dài hoặc điện thoại di động đặt cố định tại phòng trực của Điểm thi. Mọi cuộc liên lạc trong thời gian thi đều phải bật loa ngoài và nghe công khai. Trong trường hợp cần thiết, có thể bố trí máy tính tại phòng trực của Điểm thi và đảm bảo máy tính chỉ được nối mạng khi chuyển báo cáo nhanh cho Hội đồng thi.

4. Trong khu vực coi thi, chấm thi, phúc khảo không được mang và sử dụng các thiết bị thu, phát thông tin (trừ quy định tại Khoản 3 Điều này)."

4. Điều 11 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 11. Quản lý và sử dụng dữ liệu thi

1. Các Hội đồng thi công bố kết quả thi sau khi chuyển dữ liệu kết quả thi về Bộ GDĐT và hoàn thành việc đối chiếu giữa dữ liệu kết quả thi gửi về Bộ GDĐT với dữ liệu kết quả thi lưu tại Hội đồng thi.

2. Bộ GDĐT chịu trách nhiệm quản lý dữ liệu thi của thí sinh; các sở GDĐT sử dụng dữ liệu thi để xét công nhận tốt nghiệp THPT; các trường ĐH, CĐ, trung cấp sử dụng dữ liệu thi để tuyển sinh."

5. Khoản 5 Điều 13 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"5. Thời gian nộp Phiếu đăng ký dự thi được quy định trong văn bản hướng dẫn tổ chức thi hằng năm của Bộ GDĐT.

Khi hết hạn nộp Phiếu đăng ký dự thi, nếu phát hiện có nhầm lẫn, sai sót, thí sinh phải thông báo kịp thời cho Hiệu trưởng trường phổ thông hoặc Thủ trưởng đơn vị nơi đăng ký dự thi hoặc cho Hội đồng thi trong ngày làm thủ tục dự thi để sửa chữa, bổ sung.

Các trường hợp đặc biệt được phép bổ sung các loại giấy chứng nhận để được hưởng chế độ ưu tiên, hưởng cộng Điểm khuyến khích phải thực hiện trước ngày thi mới có giá trị."

6. Điểm đ và Điểm e Khoản 1 Điều 20 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"đ) Cán bộ giám sát, trật tự viên, nhân viên y tế, nhân viên phục vụ, công an (nơi cần thiết có thể thêm một số kiểm soát viên quân sự);

e) Chủ tịch Hội đồng thi căn cứ số lượng thí sinh đăng ký dự thi tại cụm và Điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ để quyết định thành lập các Điểm thi đặt tại trường ĐH, CĐ, trung cấp và các cơ sở giáo dục khác đáp ứng được các yêu cầu tổ chức thi. Mỗi Điểm thi có Trưởng Điểm thi và có thể có các Phó trưởng Điểm thi do Chủ tịch Hội đồng thi quyết định để Điều hành toàn bộ công tác coi thi tại Điểm thi được giao phụ trách.

Cán bộ Ban Coi thi không được làm nhiệm vụ tại Điểm thi có người thân dự thi."

7. Khoản 3 Điều 20 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"3. Phó trưởng Ban Coi thi, Trưởng Điểm thi thực hiện các công việc theo sự phân công của Trưởng Ban Coi thi; Phó trưởng Điểm thi thực hiện các công việc theo sự phân công của Trưởng Điểm thi."

8. Điểm a Khoản 2 Điều 22 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"a) Trưởng Điểm thi bố trí cán bộ giám sát phòng thi; đảm bảo mỗi cán bộ giám sát không nhiều hơn 07 phòng thi."

9. Gạch đầu dòng thứ nhất Điểm c Khoản 2 Điều 22 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"- Giám sát việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của CBCT, các thành viên khác tại khu vực được phân công; giám sát thí sinh được CBCT cho phép ra ngoài phòng thi;"

10. Khoản 2 Điều 23 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"2. Phòng và thiết bị chứa bài thi, tủ và thùng đựng bài thi phải được niêm phong và khóa; chìa khóa do Trưởng Ban Thư ký giữ; khi đóng, mở phải có sự chứng kiến của công an và ủy viên Ban Thư ký Hội đồng thi."

11. Điểm b và Điểm c Khoản 1 Điều 24 được sửa đổi, bổ sung như sau: